

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HS - PT.

Ngày: 21 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 193/2020/TLPT-HS ngày 24/7/2020 đối với bị cáo Mai Văn B, do có kháng cáo của bị cáo Mai Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn B**, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh T;

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Mai Văn H, sinh năm 1954 (đã chết);

Con bà Ngô Thị Q, sinh năm 1957;

Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ 2;

Vợ là Vũ Thị Q1, sinh năm 1981;

Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/02/2020, bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên khởi tố về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 22/01/2020, bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 16/01/2020, Đào Văn K đi xe khách từ Thái Nguyên xuống thành phố Bắc Giang để chơi với em họ là Tống Văn T (T đang làm công nhân tại công trình dự án Green City thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố B). Do nghiện ma túy từ trước nên khi đến Bến xe khách Bắc Giang, K đi bộ ra khu vực cổng bến xe mua 200.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông không quen biết để sử dụng. Sau đó K đi đến gặp T tại phòng số 8 khu lán công nhân thi công dự án Green City và ở lại đó chờ xin việc. Buổi tối ngày 16/01/2020, K bỏ số ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong người.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/01/2020, khi mọi người trong phòng chuẩn bị nhận lương để về quê ăn Tết, K rủ T đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa, T đồng ý. K lấy 01 bát con và 01 đĩa đều bằng sứ ở trong lán cùng 04 quân vị hình vuông được cắt từ thanh tre nửa, một mặt tô mực tím, một mặt để nguyên màu vàng (có sẵn từ trước) để làm dụng cụ đánh bạc. Thấy vậy, Tống Văn S và Tống Văn T1 (là anh em họ đồng thời là công nhân làm cùng T) đang ở trong lán cũng tham gia chơi cùng. Khi bắt đầu đánh bạc, K là người xóc cái, mọi người cùng thống nhất theo hướng ngồi của K: bên trái là “cửa lẻ”, bên phải là “cửa chẵn”. Quy ước đánh bạc là trước khi người xóc cái cầm bát đĩa lên xóc thì những người chơi khác sẽ tự đặt tiền vào “cửa chẵn” hoặc “cửa lẻ”; sau khi mở bát, nếu có 03 quân vị cùng màu và 01 quân vị khác màu thì “cửa lẻ” thắng, nếu có 02 quân vị hoặc 04 quân vị cùng màu thì “cửa chẵn” thắng, người cầm cái sẽ thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng theo tỷ lệ 1:1, mức đặt cửa không quá 200.000 đồng. K, T, S và T1 đánh bạc được một lúc sau thì Mai Văn B là cai thợ đang ngồi cộng sổ lương cũng tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 15 phút ngày 17/01/2020 thì bị Tổ công tác Công an phường Thọ Xương kiểm tra bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: Số tiền 6.045.000 đồng thu trên chiếu bạc, 01 chiếc chiếu cói, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ những đồ vật tài sản sau: Tạm giữ của Tống Văn S 01 điện thoại di động Oppo màu vàng và số tiền 15.700.000 đồng; tạm giữ của Mai Văn B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy màu ghi và số tiền 21.600.000 đồng; tạm giữ của Tống Văn T1 01 điện thoại SASTEL màu đen; tạm giữ của Tống Văn T 01 điện thoại di động Samsung A30 màu đen; tạm giữ của Đào Văn K 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng.

Khi bị bắt, Đào Văn K tự lấy trong túi quần sau bên phải K đang mặc 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng giao nộp cho Cơ quan điều tra. K khai nhận đó là số ma túy mà K mua tại cổng bến xe khách Bắc Giang ngày 16/01/2020 và đã sử dụng một phần vào tối ngày 16/01/2020. Cơ quan điều tra đã niêm phong túi nilon trên trong 01 phong bì thư dán kín gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 103/KL-KTHS ngày 19/01/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 (một) phong bì thư đã niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,083 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc như sau: K sử dụng 3.300.000 đồng, T sử dụng 1.550.000 đồng, S sử dụng 870.000 đồng, T1 sử dụng 175.000 đồng, B sử dụng 150.000 đồng.

Đối với số tiền 15.700.000 đồng thu giữ của Tổng Văn S và 21.600.000 đồng thu giữ của Mai Văn B qua điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đào Văn K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 10/3/2020, Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc cối; 01 bát bằng sứ; 01 đĩa bằng sứ; 04 quân vị; 05 điện thoại di động có đặc điểm nêu trên; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine và số tiền 43.345.000 đồng, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 67/KSĐT ngày 10/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Mai Văn B và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Văn B 07 (Bảy) tháng tù; thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 17/1/2020 đến 22/1/2020.

Phạt bổ sung bị cáo B 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/ 6 /2020, bị cáo Mai Văn B nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Mai Văn B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp 01 Quyết định đình chỉ điều tra vụ án Hình sự, 01 Quyết định đình chỉ điều tra bị can do Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với bị cáo về hành vi “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Bị cáo trình bày Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội không oan sai, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang phải nuôi con còn nhỏ, đề nghị.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Văn B xin được hưởng án treo giữ nguyên hình phạt 7 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, phải chịu 14 tháng thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không chấp nhận kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Mai Văn B tranh luận: Không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Mai Văn B nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Văn B được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Mai Văn B thì thấy: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/01/2020, tại phòng số 08, khu lán công nhân thi công dự án Green City, thuộc tổ dân phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, Đào Văn K, Tống Văn T, Tống Văn S, Tống Văn T1 và Mai Văn B đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.045.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Mai Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Văn B về tội “Đánh bạc”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Mai Văn B thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ. Bị cáo B đang bị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên khởi tố, điều tra về hành vi “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định tại phiên tòa bị cáo B liên tục thay đổi lời khai thể hiện sự quanh co, chối tội, không thành khẩn nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Mai Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức Sóc đĩa là trái phép và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện sự coi thường pháp luật. Việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 (Bảy) tháng tù và phạt bổ sung đối với bị cáo 10.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Mai Văn B xuất trình 01 Quyết định đình chỉ điều tra vụ án Hình sự số 10 và 01 Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 11 cùng ngày 01/7/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đối với bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Hội đồng xét xử thấy đây là tình tiết mới chứng minh bị cáo không có nhân thân xấu. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xác định án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội không oan. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm mà chưa được áp dụng tại cấp sơ thẩm theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Xét thấy, số tiền mà bị cáo B sử

dụng vào việc đánh bạc không lớn (150.000đồng) bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã xét xử nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

Đối với kháng cáo của bị cáo Mai Văn B xin miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, hiện tại đang tạm giữ của bị cáo số tiền 21.600.000đồng. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo được, giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm, phạt bổ sung bị cáo B 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Mai Văn B được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn B xin được hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo xin miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền; Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Văn B 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo B 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện

theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2].Án phí: Bị cáo Mai Văn B không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương